

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Thực hiện Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 897/TTr-PLĐTBXH ngày 20/9/2024. Ủy ban nhân dân huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn huyện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện nhằm xác định, phân loại chính xác, đầy đủ số liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều để có cơ sở xây dựng các Kế hoạch và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội trong năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu

Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của các cấp hội, đoàn thể và của người dân.

Việc rà soát phải được thực hiện đúng quy trình tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của

hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo tại Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ; kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực tế tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đời sống của nhân dân, bảo đảm không bỏ sót đối tượng, không để xảy ra sai sót, tiêu cực.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí điều tra, rà soát bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Phạm vi rà soát: 13 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Thời điểm rà soát: Từ ngày 20/9/2024 đến hết ngày 25/11/2024 (bao gồm thời gian rà soát, báo cáo sơ bộ, phúc tra kết quả rà soát, báo cáo chính thức kết quả rà soát . . .).

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Quy trình rà soát, phương pháp rà soát

a) Quy trình rà soát: thực hiện theo Điều 4 và Điều 6 của Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025.

- Phương pháp rà soát: thực hiện theo Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo tại Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Rà soát viên trực tiếp đến từng hộ gia đình để thu thập thông tin đối với các hộ đang thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình. Mẫu giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp thực hiện theo Mẫu số 1 tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình rà soát, thu thập dữ liệu, giao phòng Lao động - TB&XH hướng dẫn rà soát viên phải sử dụng phần mềm theo quy định để nhập dữ liệu, tổng hợp, báo cáo số liệu.

2. Thời gian thực hiện

a) Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Thời gian tiến hành rà soát tại địa bàn khoảng 3 ngày (kể cả thời gian di chuyển) bắt đầu từ ngày **25/9/2024** và kết thúc trước ngày **20/10/2024**.

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **01/11/2024**, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trước ngày **25/11/2024** và hoàn thành việc nhập dữ liệu trên phần mềm Connection trước ngày **25/11/2024**.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - TB&XH kết quả rà soát sơ bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trước ngày **10/11/2024**, báo cáo kết quả rà soát chính thức trước ngày **05/12/2024**.

b) Đối với hộ nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình: Thời gian xác định được thực hiện định kỳ từ ngày 15 hàng tháng, tổng hợp báo cáo kết quả về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chậm nhất ngày 30 hàng tháng.

4. Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo của UBND cấp xã; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phân công Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tại cơ sở.

IV. ĐỊNH MỨC CHI HỖ TRỢ CHO RÀ SOÁT VIÊN RÀ SOÁT HỘ NGHEÒ, HỘ CẬN NGHEÒ

Thực hiện theo quy định hiện hành. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH hướng dẫn các đơn vị cụ thể, đúng quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Hớn Quản giai đoạn 2021-2025 triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ cơ sở về quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc địa phương thực hiện công tác điều tra, rà soát trên địa bàn huyện theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định; tổ chức phúc tra kết quả điều tra, rà soát của cấp huyện trong trường hợp xét thấy kết

quả điều tra, rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Căn cứ vào nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán thực hiện thẩm định, quyết toán theo quy định.

3. Chi cục Thống kê khu vực Bình Long – Hớn Quản

Phối hợp, cung cấp cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin, số liệu liên quan về tổng số hộ dân trên địa bàn huyện (phân theo từng xã, thị trấn) để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 theo nội dung tài liệu được cung cấp, đề nghị.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện: hướng dẫn Ủy ban MTTQ cấp xã và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện rà soát theo khoản 3 Điều 10 của Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tiến độ, chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực trạng của địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về số liệu rà soát, tiến độ rà soát, báo cáo sơ bộ và báo cáo chính thức bảo đảm đúng thời gian quy định tại Kế hoạch này.

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025; mục đích, yêu cầu, nội dung của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tổ chức lực lượng rà soát: Lựa chọn rà soát viên là những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, thông thuộc địa bàn khảo sát, đủ sức khỏe làm việc; căn cứ tình hình, lực lượng cụ thể của từng xã, thị trấn có thể bố trí các ban, ngành, đoàn thể tham gia.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Lao động - Thương binh và Xã

hội (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện) để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TV Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX ;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạ